

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh, thương mại thụ lý số: 22/2024/TLST-KDTM ngày 16 tháng 5 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn: Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (MB), địa chỉ trụ sở chính: A L, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trương Phương N – Chuyên viên xử lý nợ (Văn bản uỷ quyền số: 299/UQ-MBAMC ngày 15/4/2024).

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên L, địa chỉ: Khu phố L, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Tăng P, địa chỉ: Khu phố E, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (Văn bản uỷ quyền ngày 24/6/2024).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1981, địa chỉ: Khu phố E, phường Đ, thành phố Đ.

- Ông **Nguyễn Tăng P**, sinh năm 1980, địa chỉ: Khu phố E, phường Đ, thành phố Đ.

- **Ban Quản lý dự án đầu tư tỉnh Q**, địa chỉ: Đ, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. **Người đại diện theo uỷ quyền:** Bà Lê Thị V (Giấy uỷ quyền ngày 05/8/2024).

- **Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Q**, địa chỉ: F N, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. **Người đại diện theo uỷ quyền:** Bà Nguyễn Thị Thu H (Văn bản uỷ quyền ngày 05/8/2024).

- **Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Q**, địa chỉ: Khu phố T, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Văn T (Văn bản uỷ quyền ngày 05/8/2024).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung: Công ty TNHH MTV L có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q khoản nợ số tiền tạm tính đến hết ngày 06/8/2024 là **16.857.671.177 đồng**. Trong đó: dư nợ gốc là 14.538.475.905 đồng, nợ lãi: 2.319.195.272 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 15018.22.504.18243841.TD ngày 13/04/2022 và nghĩa vụ bảo lãnh cho Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Q, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Q, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Q.

Công ty TNHH MTV L tiếp tục chịu lãi theo lãi suất theo thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng số 15018.22.504.18243841.TD ngày 13/04/2022, kể từ ngày 07/08/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Nếu Công ty TNHH MTV L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền nêu trên cho MB, thì Ngân hàng TMCP Q có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại các tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho MB, các tài sản bảo đảm là:

Tài sản 01: Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 15580.22.504.18243841.BĐ ngày 13/04/2022: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 887; tờ bản đồ số: 52; diện tích: 192 m²; địa chỉ: thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DB 861183; số vào sổ cấp GCN số: 04764 do Sở TNMT tỉnh Q cấp ngày 31/05/2021 cho ông Đinh Văn T1, xác nhận biến động chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị M ngày 11/03/2022.

Tài sản 02: Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 18991.22.504.18243841.BĐ ngày 28/04/2022: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 593; tờ bản đồ số: 77; diện tích: 180 m²; địa chỉ: thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Quảng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DD 449915; số vào sổ cấp GCN số: CS 01413 do Sở TNMT tỉnh Q cấp ngày 18/02/2022, xác nhận biến động chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị M ngày 27/04/2022.

Tài sản 03: Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 20784.22.504.18243841.BĐ ngày 11/05/2022: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 175 (số cũ: 90); tờ bản đồ số: 16 (số cũ: 08); diện tích: 261 m²; địa chỉ: Khu phố G, Phường C, TP ., tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BP 150639; số vào sổ cấp GCN số: CH 01711 do U cấp ngày 22/08/2014, xác nhận chuyển nhượng cho ông Nguyễn Tăng P ngày 03/07/2020.

Tài sản 04: Theo Hợp đồng thế chấp số 110278.22.504.18243841.BĐ ngày 26/12/2022: Xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu sơn: đen, số loại: TUCSON, số khung: 813BHU271960, số máy: G4NAGU224102 mang BKS số: 74A-059.68 theo Giấy chứng nhận đăng ký ô tô số 008115 do Phòng CSGT Công an tỉnh Q cấp ngày 25/10/2016. Xe hiện do Công ty TNHH MTV L quản lý, Ngân hàng TMCP Q quản lý Giấy đăng ký xe ô tô số 008115.

Số tiền thu được từ việc bán/xử lý (các) tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH MTV L đối với Ngân hàng TMCP Q. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý (các) tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty TNHH MTV L vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho MB.

2.2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Công ty TNHH MTV L chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Công ty TNHH MTV L có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 10.751.000 đồng.

2.3. Về án phí: Công ty TNHH MTV L thoả thuận chịu 62.428.836 đồng án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp 62.428.836 (Sáu mươi hai triệu bốn trăm hai mươi tám nghìn tám trăm ba mươi sáu) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000324 ngày 16/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND, Chi cục THADS TP.Đông Hà;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Thị Xuân Hương